

Anh là một người tù chính trị không thể khuất phục được, một con người gang thép.

Lời toà soạn: Bài viết này đã được phê bình vào tháng năm 2006, chúng tôi cho đăng lại đây nhằm một nén hương lòng để tưởng nhớ một người tù vĩ đại xưa.



Đến nhàn thơ bà Trại người Văn Sơn.

Trong Chuyện Kể Năm 2000, Bùi Ngọc Tấn dành nhiều trang để viết về những người bị bỏ tù - được phóng thích cùng khoảng thời gian với ông: Già Đô, Giang, D, Min, D... Họ đều không có học thức, không có thân nhân để nương tựa, và vô phương kiếm được một việc làm nên phải đi ăn xin, trộm cắp hay móc túi. Những nhân vật này, không bao lâu sau, đều lần lượt bị bắt trở lại hay chết giữa đường - như trại người họp Già Đô:

“Già đi bị rác. Già lê la các cửa hàng mua đồ, khách sạn. Đến đồ nhúng bát phở, vét đĩa, nhét những mua bánh mì thơm... Rồi đến một ngày già không đi được nữa. Già thấy mình đang phiêu diêu... Già chọn cho mình một chiếc phiêu diêu: Một ngôi đình đẹp nát và bị bỏ quên... Ngôi đình hoàn toàn hoang phế. Không một dù vạt thêu phụng... .. Thúc là một chiếc yên tĩnh lý tưởng để phiêu diêu. Chọn gì quý rầy già. Phiêu diêu là một cảm giác sung sướng lòng. Chọn những để đi, chọn thấy mình đang tan đi và đang bay” (Bùi Ngọc Tấn. Chuyện Kể Năm 2000, tập II. CLB Tuổi Xanh, Hoa Kỳ: 2000, 226-229).

Già Đô, rõ ràng, ra tù hơi (b) ốm. Giá cả ở trại giam thêm đắt mớ hai mớ năm nữa, đến “thời mua cửa,” chắc chắn, ông đã không đến nơi mua sắm công queo vì đói nghèo - một nỗi hoang phế như thế. Cuối thập niên 80, tình hình kinh tế ở Việt Nam thay đổi khác quan trọng rồi. Những đĩa thức ăn thơm, những bát phở ngon, những mua bánh mì đẹp rồi rồi ... (h) đến một chỗ nuôi heo - có thể nuôi sống được những kẻ đi ăn mày, ăn nhậu.

Tên ông, Giang, D, Min, D... nếu được phóng thích sớm hơn - có lẽ - đã không đến nơi để lâm vào cảnh đói cùng. Vào thời buổi kinh tế chuyển đổi, Hà Nội, bất cứ ai còn sức vóc cũng có thể làm phụ công việc - bất kể lý do của họ ra sao.

Tôi thợ cợ y làm tiợ c vì nhợ ng chuyợ n (không may) đã xợ y ra cho đám bợ n tù cợ a nhà văn Bùi Ngợ c Tợ n. Tôi cũng vô cùng tiợ c cho nhợ ng bợ n tù cợ a nhà báo Nguyợ n Khợ c Toàn, mợ t ngợ i tù khác, đợ c phóng thích vào đợ u năm 2006.

Xã hợ i thợ i mợ cợ a “đợ sợ ng” nhợ thợ mà ngoài Nguyợ n Khợ c Toàn, tiợ c thay, không còn ai khác đợ c thợ khợ i nhợ ng trợ i giam. Và vì không có cợ hợ i đợ viợ t vợ đợ i sợ ng cợ a nhợ ng kợ cũng đợ c phóng thích cùng lợ t - nhợ Bùi Ngợ c Tợ n, trong Chuyợ n Kợ Năm 2000 - Nguyợ n Khợ c Toàn đã kợ chuyợ n vợ đợ i sợ ng trong tù và nhợ ng ngợ i còn đợ i. Xin đợ c chợ i vài đợ n ngợ n, trong mợ t bài báo cợ a ông, có tợ a là “Viợ t Vợ Tù Nhân Trợ Ng Văn Sợ ng Và Nhợ ng Ngợ i Tù Khác,” đợ c phợ biợ n vào giợ a năm 2006:

” ... trong sợ nhợ ng ngợ i tù chính trợ trên, tôi cợ m phợ c và có quý mợ n nhợ t là ngợ i tù mang tên Trợ Ng Văn Sợ ng quợ Chùa Đợ i tợ nh Sóc Trăng bợ bợ t vào khoợ ng nhợ ng năm 1977-1978. Và tợ ng sợ thợ i gian đợ tù cợ a anh cũng đã ngót 28 đợ n 30 năm rờng rấ... Anh đã tợ ng là sĩ quan cợ a quân lợ c Viợ t Nam Cợ ng Hoà trợ c đây. Nhợ ng đợ i vợ i cán bợ quợ n giáo, công an và ban giám thợ trợ i thì anh rợ t cợ ng rợ n. Anh là mợ t ngợ i tù chính trợ không thợ khuợ t phợ c đợ c, mợ t con ngợ i gang thép. Anh luôn đợ n đợ u các cuợ c đợ u tranh đòi cợ i thiợ n chợ đợ sinh hoợ t trong lao tù. Chợ ng hợ n nhợ đòi phợ i đợ c phát báo Nhân dân hàng ngày đợ và đúng theo quy đợ nh cợ a nhà nợ c, đòi phợ i đợ c cợ p phát đợ y đợ khợ u phợ n thợ c ăn rau cợ m theo đúng nợ i quy trợ i giam. Nhiợ u lúc cợ m bợ sợ ng, rau chợ a chín anh đã lên tiợ ng tranh đợ u, đòi cán bợ phợ i cho ngợ i tù đợ c đợ m đợ i cợ m, rau khác đã nợ u chín lúc đó mợ i nhợ n cho anh em cợ buợ ng. Có nhợ ng lợ n, nhợ ng chợ u đợ ng thợ c ăn bợ ng nhôm bợ dúm đó trông rợ t mợ t mợ quan, anh cũng yêu cợ u phợ i thay đợ i cái khác mợ i hợ n, đợ p mợ t hợ n và hợ p vợ sinh làm cho cán bợ quợ n giáo và ban giám thợ rợ t khó chợ u, nhợ ng cuợ i cùng hợ vợ n phợ i ra lợ nh cho nhợ ng tù hình sợ là “tù tợ giác” chuyên đợ a cợ m, rau cho tù nhân đợ các buợ ng mang đi đợ i cái khác...”

“Ban giám thợ trợ i giam Nam Hà hợ rợ t ngợ i và rợ t ít xuợ ng thăm buợ ng sợ 6. Bợ i vì đã nhiợ u lợ n hợ xuợ ng đây đã bợ anh em tù chính trợ miợ n Nam thợ ng thợ ng la ó phợ n đợ i, quyợ t liợ t chợ ng e dè hay giợ mợ m giợ miợ ng gì làm cho các cán bợ lãnh đợ o rợ t bợ i rợ i và thợ t khó phợ n đợ ng, khó mà tranh luợ n vợ i lý lợ đáng thuyợ t lợ i đợ c ...”

“Hợ kợ rõ anh Sợ ng bợ gán ‘ tợ i gián đợ p’ cợ mợ i lợ n kiợ m đợ m hàng tháng, quý, năm theo quy đợ nh cợ a trợ i giam và ‘4 Tiêu chuợ n thi đợ a chợ p hành án phợ t tù sợ 1269’ mang tính bợ t buợ c mợ i tù nhân phợ i chợ p hành cợ a Bợ công an và cợ c V26 ngày 25-12-2002, thì anh và mợ t sợ ngợ i khác đợ u phợ n kháng lợ i chợ đợ CS và ban giám thợ trợ i bợ ng cách không viợ t nợ i dung nhợ n tợ i mà tợ cáo luôn chợ đợ lao tù, tợ cáo bợ n án bợ t công, đòi đa nguyên đa đợ ng, đòi tợ do dân chợ , tợ cáo chợ đợ đợ c tài cợ ng sợ n Viợ t nam...Không bao giợ anh và nhợ ng ngợ i tù án nợ ng đợ buợ ng 6 viợ t bợ n nhợ n tợ i...”

”Cợ mợ i lợ n nhợ vợ y thì anh Sợ ng đợ u là ngợ i đợ ng đợ u đợ u tranh và ban giám thợ trợ i Nam Hà phợ i đợ u hàng chợ c binh sĩ và cán bợ công an xuợ ng khoá tay, đợ a anh đi cùm biợ t giam đợ nhà kợ luợ t. Các tù nhân Trợ n Văn Tuợ n, Vũ Văn Khiêm, Ngô Văn Phợ ng, Hoàng Đợ ng, Phợ m Văn Viợ t, Vũ Hợ u Huynh đợ u kợ rợ ng: không năm nào là anh Trợ Ng Văn Sợ ng không bợ đợ a đi cùm và biợ t giam trong buợ ng giam kợ luợ t vài tháng. Sau mợ i lợ n nhợ vợ y anh Sợ ng trợ vợ buợ ng giam chung lợ i tiợ p tợ c đợ u tranh và lợ i tiợ p tợ c bợ đi cùm. Có nhợ ng năm, anh Sợ ng bợ kợ luợ t nhợ vợ y tợ i 2-3 lợ n...”

“Nhưng ngồi i tù chính trị miền Nam 6 năm 6 phần lớn không lao động, anh Trồng Văn Sĩ cũng ở trong số này. Và như vậy anh Sĩ cũng ở trong buồng giam số 6 suốt hơn chục năm chờ thả trôi đi, cuộc đời của những người tù mòn mỏi, chờ thả, chờ thả mòn theo năm tháng. Nhưng người tù trong căn nhà ngói như vậy chắc khác nào như một con thú bị nhốt trong lồng cũi quanh năm với chút cơm, nước, rau để tồn tại ngốc ngoải...”

“Tôi đã từng ở những buồng biệt giam như thế này gần 2 năm, đó là thời kỳ ở trại B14 Thanh Liệt Hà Nội 16 tháng và ở khu biệt giam kiểu luật, cùm chân phân trại III trại giam Nam Hà gần 4 tháng. Nên tôi biết rõ số khác nghiệt và khổ sở đến cùng của các cô a số đầy đo lường trong ngục tù như thế. Trong hoàn cảnh bị giam cầm khác biệt như vậy, nếu người tù không chịu vận động, tập thể dục, tập đi lại thì chắc sau một thời gian ở khu biệt giam này họ sẽ bị liệt hai chân. Sau khi được ra khỏi khu biệt giam, muốn đi lại phải bám vào tường, hoặc có người khác dìu, một gần nửa năm trại mới đi lại bình thường được...”

“Buồng giam số 6 và khu giam giữ biệt buồng 17 nói trên có lắp camera quan sát, theo dõi mọi động tĩnh 24/24 giờ của tù nhân trong buồng”

“Chuyến kỳ năm 2006” của nhà báo Nguyễn Khắc Toàn, chắc chắn, khi nhìn nhận người... .. chắc hẳn. ủa, té ra, cuộc chiến vận chuyển tàn bạo? Nhưng sĩ quan của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa - như Trồng Văn Sĩ và đến đời của ông ở phòng 6, trại giam Nam Hà - vận chuyển bao giờ chịu giữ ngũ và chấp nhận những chiến sao? Làm cách nào để họ có thể tiếp tục chiến đấu - liên lạc, rỗng rã hơn ba mươi năm qua - trong một hoàn cảnh sống khác nghiệt, dã man và tàn bạo đến như vậy?

Xót xa và cảm khái vì số bất khuất của những người bị nhốt trong căn nhà, nhà báo Nguyễn Khắc Toàn, một cựu sĩ quan của quân đội CSVN - qua bài viết vừa đưa ra - đã khiến tôi kêu gọi:

“... mong Đảng CSVN, nhà nước Việt Nam và Bộ công an thôi đi hãy để người chấp, hãy để người mong mỏi gì để có một dòng chữ ‘tôi nhận rõ tội lỗi, thề thốt ăn năn hối cải’ của anh Trồng Văn Sĩ và những người khác nữa theo “4 tiêu chuẩn 1269” vô hại, vô nghĩa kia nữa. Mà hãy cao hơn thế là tình người, là lòng nhân đạo, là sự bao dung, là sự khoan dung và sự đối lập...hãy thôi vô điều kiện những người tù như anh Trồng Văn Sĩ ra khỏi trại giam vì anh đã ở tù gần 30 năm là quá đủ rồi. Dù những người án tù như anh Sĩ, anh Bàn, anh Thu, anh Huy... Và rồi những người khác nữa, cho dù tất cả họ có được thả ra ngay thì tôi tin chắc rằng họ cũng không dễ dàng nghiêm chỉnh trở lại số sống còn của đất nước và nhà nước CSVN hiện nay. Bởi vì, đa số họ đã quá già yếu và cùng lắm họ chỉ là những người có chính kiến, quan điểm, lập trường chính trị đối lập mãnh liệt với Đảng và nhà nước CSVN hiện nay như các ông Hoàng Minh Chính, Trần Đức, Đảng Thu Hoàng, LM Nguyễn Văn Lý, Hoà thượng Thích Quảng Đức, chủ tịch Phật giáo Hoà Hảo Lê Quang Liêm, LM Chân Tín, nhà văn Trần Mạnh Hào, TS Nguyễn Thanh Giang, nhà văn Hoàng Tiềm, học giả Trần Khuê, GS Nguyễn Chính Kịch, cựu trung tá Trần Anh Kim, một số trí thức trẻ như KS Đức Nam Hào, luật sư Nguyễn Văn Đài, nhà báo Phan Thanh Hải, hoặc số Nguyễn Minh Thành, kể cả chính tôi nữa...”

Đúng như nhận xét của Nguyễn Khắc Toàn: ông Trồng Văn Sĩ (và những bị nhốt đời ở phòng 6) đều là “những người có chính kiến, quan điểm, lập trường chính trị đối lập mãnh liệt với Đảng và nhà nước CSVN hiện nay...,” ý như tất cả những người vận động tranh đấu cho tự do dân

chá (nái tiáng) váa đá cá nêu tên.

Chá có sá đá biát đáng nói là há cháa bao giá đá cá thá giái bên ngoài biát đán. Và đó là lý do há đã và đang bá vùi đáp tháng tay bái báo quyán Hà Nái.

Khó mà biát đá cá hián còn bao nhiêu vá sĩ quan cáa QLVNCH - nhá tráng háp ông Tráng Ván Sáng - và bao nhiêu nháng phòng 6 (rác láa) táng tá trong nháng trái giam, rái rác kháp Viát Nam. Tuy nhiên, ai cũng biát ráng có vô sá bán đáng đái cáa há hián đang có mát á kháp nái trên thá giái. Bát cá nái đáu có đông ngái Viát tá nán cáng sán quán tá, cũng đáu có (ít nhát) năm báy Hái Cáu Chián Sĩ cáa Quân Lác Viát Nam Cáng Hòa.

Sau “Chuyán Ká Năm 2006” - cáa Nguyán Khác Toàn - hy váng các hái đáàn này sá có nháng hoát đáng tích các hán, và nháng bài dián văn mà quý vá hái tráng sá đá cá hàng năm (nhân Ngày Quân Lác 19/ 6) cũng đá sáo ráng hán.